TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAO LÃNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 154/2020/QĐST-HNGĐ	*Tp. Cao Lãnh, ngày 26 tháng 8 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 277/2020/TLST-HNGĐ, ngày 30 tháng 7 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Đỗ Thị N, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Số 190, Tổ 64, Khóm 5, Phường 1, thành phố C, tỉnh Đ.

Bị đơn: Nguyễn Việt T, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Số 190, Tổ 64, Khóm 5, Phường 1, thành phố C, tỉnh Đ.

Địa chỉ liên hệ: Trung đoàn 9, Phường 2, thành phố C, tỉnh Đ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đỗ Thị N và anh Nguyễn Việt T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Thị N và anh Nguyễn Việt T thống nhất thuận tình ly hôn.

Con chung: Chị Đỗ Thị N và anh Nguyễn Việt T thống nhất: Chị Đỗ Thị N và anh Nguyễn Việt T có 01 con chung tên: Nguyễn Ngọc T, sinh ngày 17/9/2011. Hiện nay, con chung đang sống chung với chị Đỗ Thị N. Chị Đỗ Thị N được tiếp tục nuôi con chung tên: Nguyễn Ngọc T, sinh ngày 17/9/2011. Chị Đỗ Thị N không yêu cầu anh Nguyễn Việt T cấp dưỡng nuôi con chung, anh Nguyễn Việt T không tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không tiếp tục nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không tiếp tục nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người tiếp tục nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó theo quy định tại các Điều 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Tài sản chung và nợ chung: Không có.

Án phí dân sự sơ thẩm: Chị Đỗ Thị N đồng ý tự nguyện chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình ly hôn là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0007029 ngày 23/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, như vậy, chị Đỗ Thị N được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Anh Nguyễn Việt T không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình ly hôn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh ĐT;
- VKSND TPCL;
- Chi cục THADS TPCL;
- UBND Phường 11, TPCL
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Kim Liên